

**SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
CHI CỤC AN TOÀN
VỆ SINH THỰC PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 / KH-ATTP

Kiên Giang, ngày 11 tháng 3 năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ KIÊN GIANG THÀNH
Số: 468
ĐẾN Ngày: 11/3/2025
huyện:
tư hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm năm 2025

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-SYT ngày 19/02/2025 của Sở Y tế Kiên Giang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đối với các Chi cục và Trung tâm y tế tuyến tỉnh;

Thực hiện Công văn số 491/SYT-ATTP ngày 27/02/2025 của Sở Y tế về việc bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm trên địa bàn năm 2025,

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm xây dựng Kế hoạch triển khai công tác giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giám sát chủ động một số nhóm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành y tế quản lý để đưa ra cảnh báo cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống nhằm cải tiến quy trình sản xuất, bảo quản thực phẩm, bảo đảm chất lượng sản phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm. Đồng thời khuyến cáo người tiêu dùng lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn, chất lượng.

- Cung cấp cơ sở khoa học để các cơ quan, đơn vị quản lý an toàn thực phẩm có những giải pháp hợp lý để phòng chống ngộ độc thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng phương pháp lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển và kiểm nghiệm mẫu bao gồm test nhanh và kiểm nghiệm tại labo, bảo đảm tính chính xác, khách quan và khoa học.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Trung tâm y tế huyện, thành phố để đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch và hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng và phương pháp giám sát

a) Đối tượng

- Sản phẩm nước uống đóng chai do các cơ sở trên địa bàn huyện, thành phố sản xuất.

- Các loại thực phẩm từ thịt chế biến sẵn ăn ngay có qua xử lý nhiệt (thịt quay, thịt nướng, chả lụa, thịt nguội,...).

- Các loại thực phẩm chế biến từ gạo/ngũ cốc (Bún, bánh ướt, bánh phở, bánh canh, chả chay,...).

- Rượu.

- Chén, bát,... dùng để phục vụ ăn, uống.

b) Phương pháp giám sát

Lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm (test nhanh và kiểm nghiệm tại labo).

2. Thời gian thực hiện

Từ 01/4/2025 đến 30/6/2025.

3. Chỉ tiêu kiểm nghiệm

a) Đối với mẫu nước uống đóng chai

Kiểm nghiệm tại labo 5 chỉ tiêu vi sinh theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai¹.

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm
1	E. coli hoặc coliform chịu nhiệt
2	Coliform tổng số
3	Streptococci feacal
4	Pseudomonas aeruginosa
5	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfat

b) Đối với mẫu thực phẩm chế biến từ thịt, ngũ cốc, rượu và dụng cụ ăn uống

Thực hiện test nhanh các chỉ tiêu theo từng nhóm thực phẩm.

¹ QCVN 6-1:2010/BYT

TT	Thực phẩm	Chỉ tiêu
1	Thịt chế biến sẵn ăn ngay có qua xử lý nhiệt (thịt quay, thịt nướng....)	Phẩm màu
2	Bún, bánh ướt, bánh phở, bánh canh (hoặc các loại bánh tương ứng tại các địa phương)	Foocmol
3	Giò/chả thịt lợn, chả bò, chả chay ăn sẵn có qua xử lý nhiệt	Hàn the
4	Rượu trắng	Methanol
5	Chén bát đang kinh doanh	Độ sạch bát đĩa

Các mẫu biểu lấy mẫu căn cứ theo Thông tư Quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường².

III. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí từ chương trình an toàn thực phẩm ngân sách nhà nước cấp cho Chi cục ATVSTP (*dự trù kinh phí*) và cấp cho các Trung tâm y tế năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh

Thành lập 01 đoàn giám sát mỗi nguy ô nhiễm thực phẩm để lấy mẫu thực phẩm và thực hiện test nhanh các chỉ tiêu theo điểm b, mục 3 phần II.

Địa bàn thực hiện: Thành phố Rạch Giá, Hà Tiên và các huyện: Châu Thành, Tân Hiệp, Gò Quao, An Biên. Mỗi địa phương thực hiện giám sát 03 (ba) ngày.

2. Bộ phận nghiệp vụ

- Tham mưu lãnh đạo Chi cục thành lập đoàn giám sát, thông báo lịch triển khai lấy mẫu giám sát ô nhiễm thực phẩm ở các địa phương, chuẩn bị các biên bản có liên quan, dụng cụ lấy mẫu, test..., thực hiện test nhanh tại chỗ các mẫu thực phẩm.

- Dự trù và tổng hợp nhu cầu test nhanh của đoàn giám sát Chi cục và các địa phương .

- Tổng hợp số liệu báo cáo giám sát của Chi cục và các địa phương, gửi báo cáo về Cục An toàn thực phẩm theo thời gian quy định.

² Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18/01/2024

- Tham mưu Chi cục gửi các thông tin cảnh báo thực phẩm không an toàn qua đợt giám sát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Bộ phận Hành chính - Tổng hợp

- Thực hiện quy trình mua sắm và cấp phát test nhanh cho đoàn giám sát của Chi cục và các địa phương.

- Bố trí phương tiện đi công tác, thực hiện các thủ tục tạm ứng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ các cơ sở kiểm nghiệm được Bộ Y tế chỉ định kiểm nghiệm các chỉ tiêu thực phẩm để xin báo giá, gửi cho Trung tâm y tế các huyện, thành phố tham khảo, lựa chọn.

- Hướng dẫn và thực hiện thanh, quyết toán chứng từ kiểm nghiệm cho các địa phương.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Thành lập đoàn giám sát mỗi nguy ô nhiễm thực phẩm.

- Lựa chọn cơ sở kiểm nghiệm để ký hợp đồng thực hiện xét nghiệm các chỉ tiêu được phân bổ (*Liên hệ Bộ phận Hành chính - Tổng hợp Chi cục ATVSTP để lấy danh sách các cơ sở kiểm nghiệm được Bộ Y tế chỉ định*).

- Đoàn giám sát tiến hành lấy mẫu nước uống đóng chai tại cơ sở sản xuất nước trên địa bàn quản lý, lập Biên bản lấy mẫu, mã hoá mẫu, niêm phong, bảo quản và gửi mẫu đến cơ sở kiểm nghiệm. Gửi chứng từ thanh toán chi phí kiểm nghiệm về Chi cục ATVSTP bao gồm Hợp đồng kiểm nghiệm, 03 bảng báo giá, hoá đơn, kết quả kiểm nghiệm mẫu nước và các chứng từ khác có liên quan...

- Đoàn giám sát thực hiện test nhanh tại chỗ các mẫu thực phẩm chế biến từ thịt và ngũ cốc, rượu và độ sạch bát, đĩa. Lưu ý cần tập trung giám sát các cơ sở chế biến suất ăn sẵn, thức ăn nhanh như các cơ sở bán bánh mì kẹp thịt, cơm tấm, cơm chiên,... đặc biệt các cơ sở ở gần trường học; các cơ sở sản xuất bún, bánh phở, bánh canh,...

- Cử cán bộ tham gia cùng đoàn giám sát của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm khi đoàn tiến hành giám sát tại địa phương.

- Tham mưu UBND, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện, thành phố kiểm tra, giám sát điều kiện ATTP, truy xuất nguồn gốc trong trường hợp kết quả xét nghiệm không đạt yêu cầu theo quy định.

5. Chế độ báo cáo

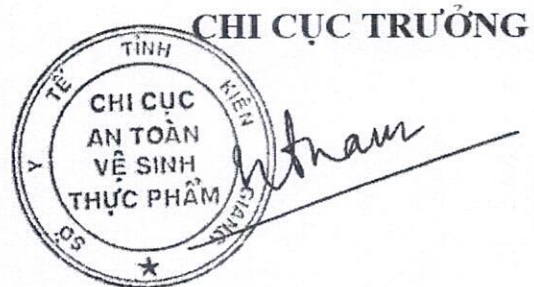
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố báo cáo kết quả giám sát về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trước ngày 10/7/2025 (kèm mẫu báo cáo).

- Bộ phận Nghiệp vụ tổng hợp kết quả, báo cáo lãnh đạo Chi cục trước ngày 15/7/2025.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm năm 2025 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, đề nghị các bộ phận và Trung tâm y tế huyện, thành phố triển khai thực hiện và báo cáo kết quả đúng thời gian./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (bc);
- Lãnh đạo Chi cục ATVSTP;
- Bộ phận HCTH. NV;
- TTYT các huyện/thành phố;
- Lưu: VT, ntkloan.



CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thành Nam

MẪU BÁO CÁO

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TTYT....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
....., ngày.....tháng.....năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm năm 2025

- 1. Địa bàn giám sát
- 2. Thời gian lấy mẫu
- 3. Bảng tổng hợp kết quả chi tiết: (kèm theo danh sách, kết quả)

T T	Nhóm thực phẩm	Tên thực phẩm giám sát	Số lượng mẫu	Số lượng mẫu không đạt	Loại giám sát		Nguồn thực phẩm		Địa điểm lấy mẫu				Đơn vị kiểm nghiệm		Kết quả giám sát			
					Thường xuyên	Chuyên đề	Trong nước	Nhập khẩu	SP của địa phương	SP của địa phương khác	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Tỉnh/TP	Test nhanh	Chi tiêu		Chi tiêu	
															T S	TH	Đ	K

- 4. Phân tích và đưa ra biện pháp quản lý:
- 5. Khó khăn, vướng mắc
- 6. Đề xuất, giải pháp

Nơi nhận

Lãnh đạo đơn vị

DỰ TRÙ KINH PHÍ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-ATTP ngày /3/2025 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)

I. Tiền kiểm nghiệm mẫu nước tại Labo

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn giá	Số lượng mẫu	Thành tiền
1	E. coli hoặc coliform chịu nhiệt	125.000	214	26.750.000
2	Coliform tổng số	120.000	214	25.680.000
3	Streptococci feacal	120.000	214	25.680.000
4	Pseudomonas aeruginosa	125.000	214	26.750.000
5	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit	120.000	214	25.680.000
Tổng cộng (I) (chưa bao gồm VAT)		610.000 đ/mẫu x 214 mẫu		130.540.000

II. Tiền mua kit test nhanh (kèm danh sách phân bổ)

TT	Loại test	Qui cách	Đơn giá/hộp	Số lượng	Thành tiền
1	Kit kiểm tra nhanh Formol FT04	20 test/Hộp	620.000	14	8.680.000
2	Kit kiểm tra nhanh hàn the PK04	50 test/Hộp	600.000	16	9.600.000
3	Kit kiểm tra nhanh Methanol MÊ T04	10 test/Hộp	560.000	3	1.680.000
4	Bộ kiểm tra độ sạch bát đĩa, tinh bột và dầu mỡ CK13	Hộp 1 chai 30ml	570.000	16	9.120.000
Tổng cộng (II) (đã bao gồm VAT)				49	29.080.000

II. Tiền mua mẫu, trang bị bộ dụng cụ lấy mẫu, thuê phương tiện, phụ cấp lưu trú

1. Tiền mua mẫu					
TT	Thực phẩm	Đơn vị tính (gam, ml/mẫu)	Tổng số mẫu (06 địa bàn)	Đơn giá mua/mẫu (đồng)	Thành tiền mua mẫu
1	Thịt chế biến sẵn ăn ngay (5 mẫu)	100	30	30.000	900.000
2	Bún ướt, bánh phở, bánh canh (5 mẫu)	100	30	1500	45.000
3	Giò, chả thịt lợn hoặc bò (5 mẫu)	100	30	30.000	900.000
4	Rượu (3 mẫu)	100	18	3.000	54.000
Cộng (1)					1.899.000
2. Tiền dụng cụ					
TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Khẩu trang	Hộp	2	40.000	80.000
2	Găng tay	Hộp	2	160.000	320.000
3	Túi zip đựng mẫu	Kg	3	150.000	450.000
4	Túi xốp (loại 3kg)	Kg	3	50.000	150.000
5	Băng keo	Cuộn	2	50.000	100.000
6	Thùng trữ lạnh	Cái	1	1.000.000	1.000.000
Cộng (2)					2.100.000
3. Phụ cấp lưu trú					
Địa phương	Số người	Số ngày	Đơn giá	Thành tiền	
Châu Thành	3	3	100.000	900.000	
Tân Hiệp	3	3	100.000	900.000	
An Biên	3	3	100.000	900.000	
Gò Quao	3	3	120.000	1.080.000	
Hà Tiên	3	3	160.000	1.440.000	
Cộng (3)				5.220.000	
4. Thuê phương tiện					
Nội dung	Số ngày	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)		
Thuê xe ô tô đi TP Rạch giá	03	1.200.00	3.600.000		
Thuê xe ô tô Rạch Giá-Châu Thành-Rạch Giá (trong ngày)	03	1.400.000	4.200.000		
Thuê xe ô tô Rạch Giá- Tân Hiệp - Rạch Giá (trong ngày)	03	1.600.000	4.800.000		

Thuê xe ô tô Rạch Giá- An Biên - Rạch Giá (trong ngày)	03	1.600.000	4.800.000
Thuê xe ô tô Rạch Giá- Gò Quao- Rạch Giá	03	1.800.000	5.400.000
Thuê xe Ô tô Rạch Giá – Hà Tiên- Rạch Giá (trong ngày)	03	2.000.000	6.000.000
Cộng (4)			28.800.000
Tổng cộng (III)			37.519.000

Tổng cộng (I)+(II)+(III) = 197.639.000 đồng
(Bằng chữ: Một trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi chín ngàn đồng)./.

BẢNG PHÂN BỐ KIT TEST NHANH THỰC PHẨM

TT	Địa phương	Kit Test nhanh (Hộp)				Bộ kiểm tra độ sạch bát đĩa, tinh bột và dầu mỡ CK13
		Kit kiểm tra nhanh Phẩm màu	Kit kiểm tra nhanh Formci FT04	Kit kiểm tra nhanh hàn the PK04	Kit kiểm tra nhanh Methanol MÊ T04	
1	Chi cục ATVSTP	2	2	1	3	1
2	TP.Rạch Giá		1	1		1
3	Châu Thành		1	1		1
4	Tân Hiệp		1	1		1
5	Giồng Riềng		1	1		1
6	Gò Quao		1	1		1
7	An Biên		1	1		1
8	An Minh		1	1		1
9	Vĩnh Thuận		1	1		1
10	U Minh Thượng			1		1
11	Hòn Đất		1	1		1
12	Kiên Lương		1	1		1
13	Hà Tiên		1	1		1
14	Giang Thành			1		1
15	Kiên Hải			1		1
16	Phú Quốc		1	1		1
Tổng cộng		2	14	16	3	16

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 241/CH - ATP ngày, 11 tháng 3 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; ATTP
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, 12 tháng 03 năm 2025 cho ý kiến phân phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng, ... năm ... cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, ... tháng, ... năm ... đề xuất ý kiến